



## **NHỮNG ĐỐI THỦ CẠNH TRANH NGÔI VƯƠNG CỦA ĐỒNG ĐÔ LA MỸ (P2)**

**Nguồn:** Alan Wheatley (2013). "Chapter two: The pretenders to the dollar's crown", *Adelphi Series*, 53:439, pp. 45-74.

**Biên dịch:** Nguyễn Thị Tố Uyên | **Hiệu đính:** Lê Hồng Hiệp

### **Trung Quốc và đồng Nhân dân tệ**

Nhân dân tệ là đồng tiền có cơ hội tốt nhất để phát triển thành công cụ quyền lực. Theo Singh việc đồng nhân dân tệ trở thành đồng tiền dự trữ là một 'xu hướng không thể tránh khỏi' và rằng các bất đồng chủ yếu là về việc khi nào điều đó sẽ xảy ra: một số dự đoán đến năm 2020 đồng nhân dân tệ sẽ được sử dụng rộng rãi ở nước ngoài; một số khác nghĩ rằng sẽ mất một hoặc nhiều thế hệ để đạt được mục tiêu đó. Sự phân hóa quan điểm rộng lớn phản ánh sự thiếu rõ ràng trong chiến lược của Bắc Kinh. Liệu Trung Quốc có thật sự nghĩ đến chiến lược tổng thể nào đó cho đồng nhân dân tệ? Xét cho cùng, Trung Quốc đang ở những giai đoạn đầu của việc quyết định kiểu siêu cường nào mà nước này muốn đạt đến.

Rõ ràng kể từ cuộc khủng hoảng 2008 Trung Quốc đã có những động lực mạnh mẽ để giảm bớt sự phụ thuộc vào đồng đô la. Hệ thống tài chính gần như sụp đổ của Mỹ đã làm tăng nỗi ám ảnh về những tổn thất nặng nề cho nhà nước Trung Quốc liên quan đến dự trữ ngoại hối lên đến 1,9 nghìn tỉ đô la vào tháng 9 năm 2008, thời điểm tập đoàn tài chính Lehman Brothers phá sản. Trên thực tế, kho dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc là một chi phí chìm, một hậu quả không thể tránh khỏi của mô hình phát triển dựa trên việc giữ tỷ giá hối đoái đồng nhân dân tệ ở mức thấp để hỗ trợ các nhà xuất khẩu của Trung Quốc. Tuy nhiên, các nhà phê bình trên mạng muốn biết tại sao mặc dù là một nước nghèo, Trung Quốc lại

mạo hiểm đồng tiền của người dân - đồng nhân dân tệ - để cho Mỹ vay khoảng 1.000 đô la trên mỗi người đàn ông, phụ nữ và trẻ em Trung Quốc để Mỹ có thể tiếp tục “vung tay quá trán”. Thái độ bất mãn lan rộng là lời nhắc nhở đối với giới lãnh đạo Đảng Cộng sản rằng việc nắm giữ một lượng dự trữ đô xô có thể đem đến một sự bảo đảm nào đó nhưng cũng là một trách nhiệm chính trị trong nước đáng kể nếu đồng đô la và trái phiếu Mỹ sụt giảm nghiêm trọng. Tất nhiên, nguy cơ thậm chí còn lớn hơn nếu Trung Quốc giải quyết vấn đề này bằng cách nâng giá đồng nhân dân tệ và loại bỏ kiểm soát vốn. Do đó sự lựa chọn chính sách là tiếp tục tích lũy kho dự trữ vốn đã “phình to” đến 3,66 nghìn tỷ đô la vào tháng 9/2013.

Cuộc khủng hoảng toàn cầu đã dẫn đến sự kiệt quệ tín dụng thương mại bằng đô la Mỹ khi các ngân hàng trên toàn thế giới cắt giảm chi phí và ngừng các mảng kinh doanh phụ. Thương mại toàn cầu giảm mạnh, trở nên tồi tệ hơn bởi sự sụt giảm nhu cầu ở phương Tây khi suy thoái kinh tế kéo dài. Ở Trung Quốc hơn 20 triệu lao động nhập cư, mà phần nhiều làm việc trong các ngành công nghiệp xuất khẩu, mất việc trong một vài tuần. Nhờ có năng lực của Đảng Cộng sản trong việc duy trì ổn định xã hội và sự bằng lòng “ngậm đắng nuốt cay” của người lao động nhập cư, họ mới trở về làng quê chỉ với đôi lần phản đối về khoản tiền công chưa được thanh toán. Nhưng nguy cơ sa thải hàng loạt là một lời nhắc nhở khác đối với Đảng Cộng sản về những nền tảng mong manh trong sự thần kỳ kinh tế của Trung Quốc.

## **Nước cờ của Chu Tiểu Xuyên**

Phản ứng ban đầu của Trung Quốc là việc Thống đốc Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) Chu Tiểu Xuyên (Zhou Xiaochuan) công bố một bài báo chính sách mang tính bước ngoặt vào tháng 3 năm 2009, phản nản về sự bất ổn của hệ thống tiền tệ toàn cầu và đề xuất một “đồng tiền dự trữ siêu chủ quyền” để thay thế đồng đô la.<sup>1</sup> Các ẩn ý chính trị rất rõ ràng: cuộc khủng hoảng đã phơi bày sự dễ tổn thương chiến lược của Trung Quốc. Đây là nền kinh tế thế giới lớn thứ hai – người phát minh ra tiền giấy - nhưng đáng ngạc nhiên lại trở thành con tin của các lực lượng nằm ngoài tầm kiểm soát của nó. Và tất cả điều này xảy ra bất chấp Trung Quốc tỏ ra là một nước giàu có. Ở một chừng mực nào đó, kho dự trữ ngoại tệ không còn là sức mạnh mà trở thành gánh nặng. Chúng là những “đồng tiền chết”

---

<sup>1</sup> Speech by Zhou Xiaochuan, ‘Reform the International Monetary System’, 23 March 2009, [http://www.pbc.gov.cn/publish/english/956/2009/20091229104425550619706/20091229104425550619706\\_6\\_.html](http://www.pbc.gov.cn/publish/english/956/2009/20091229104425550619706/20091229104425550619706_6_.html).

đối với sự phát triển của Trung Quốc.<sup>2</sup> Nguồn dự trữ bằng đồng đô la, euro hay bảng Anh vốn gần như không tạo ra lợi nhuận này chắc chắn có thể tạo ra lợi nhuận cao hơn rất nhiều nếu được đầu tư trong nước hợp lý nhằm đáp ứng một số nhu cầu lợi ích rõ ràng của Trung Quốc.

Một khi được quay vòng ở nước ngoài, nguồn dự trữ không thể chuyển được lợi nhuận về nước và được tiêu dùng trong nước mà không gây ra nguy cơ lạm phát. Hơn nữa, khi được bán ra nguồn dự trữ này sẽ khơi nguồn cho sự bán tháo hoảng loạn (làm giảm giá trị dự trữ) trái ngược với dự tính ban đầu là mang đến sự bảo hộ giá trị. Đồng đô la sụt giảm sẽ làm giảm sức mua của Mỹ - yếu tố mà xuất khẩu Trung Quốc phụ thuộc vào. Williamson nhận định hợp lý rằng một trong những lợi ích cụ thể nhất cho Mỹ đối với sự thống trị của đồng đô là không gian để Trung Quốc triển khai chính sách hoàn toàn bị hạn chế. Trung Quốc bị mắc kẹt trong cái bẫy đô la do chính mình tạo ra.

Trung Quốc càng đau đầu hơn khi nhận ra chính mình bị ràng buộc với một quốc gia được cho là đang vi phạm các quy tắc ngầm của hệ thống tiền tệ quốc tế.<sup>3</sup> Trong mắt Trung Quốc - và nhiều quốc gia cùng quan điểm - Mỹ không nên để thâm hụt ngân sách lên đến mức khổng lồ và thường xuyên thổi "bong bóng tiền" - chính sách gây ra sự sụp đổ cổ phiếu của các công ty internet (dotcom) năm 2000 và sau đó là cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn năm 2008. Nhu Chu trình bày tại cuộc họp tháng 4/2013 của IMF, các chính sách tiền tệ trái lệ (unconventional) vẫn không phải là giải pháp cho các vấn đề của những nước giàu và có thể dẫn đến mất ổn định trật tự tài chính toàn cầu.

Ngay cả khi Trung Quốc đã đưa ra chương trình kích thích chưa từng có trị giá 4 tỉ nhân dân tệ nhằm giảm bớt tác động suy thoái của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nước này quyết định rằng đã đến lúc phải chỉnh đốn lại hệ thống. Văn bản năm 2009 của Chu có vai trò quan trọng trong tư cách một tuyên bố về mục tiêu địa chính trị hơn là một kế hoạch khả thi nhằm thay thế đồng đô la. Ý tưởng của ông nhằm chuyển Quyền Rút Vốn Đặc Biệt (SDR) - đơn vị tiền tệ của IMF - thành một đồng tiền dự trữ siêu chủ quyền không bao giờ có được tiến triển mặc dù theo một số học giả, trong đó có John Williamson, đây vẫn là một giải pháp hữu hiệu cho vấn đề phụ thuộc quá nhiều vào đồng đô la. Tuy nhiên sáng kiến của Bắc Kinh đã cho thấy rõ mong muốn của nước này nhằm định hình một trật tự tiền tệ

---

<sup>2</sup> Guy de Jonquieres, 'Is Power Really Shifting to China?', *Journal of Economic Diplomacy*, January 2013, [http://eu-asiacentre.eu/pub\\_details.php?pub\\_id=84](http://eu-asiacentre.eu/pub_details.php?pub_id=84).

<sup>3</sup> Lecture by Tommaso PadoaSchioppa, 'The Ghost of Bancor: the Economic Crisis and Global Monetary Disorder', 25 February 2010, <http://www.notre-europe.eu/media/Speech-TPS-LouvainLaNeuve-25.02.2010.pdf>.

mới.

## **Đồng Nhân dân tệ cất cánh**

Làm thế nào Bắc Kinh có thể hy vọng gây ảnh hưởng lên cải cách hệ thống tiền tệ quốc tế trong khi bản thân đồng nhân dân tệ không được sử dụng rộng rãi bên ngoài biên giới nước này? Do đó, trong vòng vài tháng kể từ bài viết của Chu, một chương trình thí điểm về việc thanh toán hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đồng nhân dân tệ thay vì đô la Mỹ đã được khởi động. Các hoá đơn sẽ được xử lý tại Hồng Kông. Đây là một sáng kiến hợp lý. Việc một nền kinh tế đang tăng trưởng nhanh dần dần chuyển sang giao dịch thương mại bằng đồng tiền của mình là điều tất yếu bởi vì sức mạnh thị trường cho phép nó chuyển hướng rủi ro tỷ giá hối đoái sang người nước ngoài. Việc xây dựng yêu cầu thanh toán bằng đồng nhân dân tệ cho phần còn lại của thế giới cũng có nghĩa là Trung Quốc sẽ ít bị ảnh hưởng bởi đồng đô la và do đó sẽ ít lo bị mất vốn hơn.<sup>4</sup> Tuy nhiên, các nhà phê bình chỉ ra chính xác rằng Trung Quốc mới chỉ đang khắc phục một triệu chứng của sự mất cân bằng kinh tế - rủi ro tiền tệ gắn liền với việc nắm dự trữ bằng đô la - mà không giải quyết những nguyên nhân cơ bản làm cho việc tích lũy dự trữ trở nên thừa thãi, cụ thể là dư thừa tiết kiệm chính phủ về đầu tư kết hợp với một tỷ giá hối đoái và tài khoản vốn bị kiểm soát chặt chẽ. Hơn nữa, chất lượng tín dụng của đồng nhân dân tệ chắc chắn thấp hơn so với đồng đô la Mỹ, bất chấp những khuyết điểm của đồng tiền này.

Dù vậy, thanh toán bằng đồng nhân dân tệ làm cho mọi việc thuận lợi hơn đối với các nhà xuất khẩu Trung Quốc và chuyển rủi ro tiền tệ sang cho người mua nước ngoài. Thêm vào đó sự ra đời của thị trường đồng nhân dân tệ ở nước ngoài, chủ yếu là ở Hồng Kông, cũng mang lại cho Trung Quốc cơ hội để giám sát tác động của các cải cách ngân hàng và tiền tệ trong một môi trường bán kiểm soát. Đó là kinh nghiệm quý báu cho thời điểm Trung Quốc mở cửa các thị trường tài chính nội địa mà theo nhiều người là mục tiêu chiến lược ban đầu của Chu trong việc thúc đẩy quốc tế hóa đồng nhân dân tệ.<sup>5</sup>

Thử nghiệm đã đạt được thành công vang dội. Bắt đầu từ con số không vào năm 2009, đến năm 2013 Trung Quốc có 12% giao dịch thương mại được thực hiện bằng đồng tiền riêng của mình. Trung Quốc đang khuyến khích sử dụng đồng nhân

<sup>4</sup> Haihong Gao and Yongding Yu, 'Internationalisation of the renminbi', paper presented to a Bank of Korea-Bank for International Settlements seminar in Seoul, 19-20 tháng 3 năm 2009, trang 13, <http://www.bis.org/repofficepubl/arpresearch200903.05.pdf>.

<sup>5</sup> Kroeber, 'China's Global Currency: Lever for Financial Reform', Brookings-Tsinghua Center for Public Policy, Monograph Series, số. 3, tháng 2 năm 2013, p. 42.

dân tệ trong đầu tư ở nước ngoài và cung cấp các khoản vay và viện trợ chính thức bằng đồng tiền của mình nhiều hơn bao giờ hết. Cũng như đồng đô la ở Mỹ Latinh và euro ở Đông Âu và Bắc Phi, đồng nhân dân tệ đang được lưu thông rộng rãi hơn ở các nước láng giềng. Ở Mông Cổ, đồng nhân dân tệ chiếm đến 60% lượng tiền mặt lưu thông nội địa. Từ năm 2009 đến tháng 10 năm 2013, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) đã xây dựng một mạng lưới tín dụng gần 2,2 nghìn tỷ nhân dân tệ với hơn 20 ngân hàng trung ương trên toàn thế giới, bao gồm cả Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) và Ngân hàng Anh. Mạng lưới này được thiết kế để giữ cho các giao thương bằng đồng nhân dân tệ vẫn được duy trì trong trường hợp khả năng thanh khoản bị cạn kiệt và đặt nền tảng cho hội nhập tiền tệ sâu hơn với các quốc gia ký kết.<sup>6</sup> Tương tự, cũng có ít nhất mười ngân hàng trung ương, bao gồm cả Nam Phi, Australia, Nigeria và Malaysia, đã đầu tư một phần dự trữ của mình vào trái phiếu đồng nhân dân tệ. Thị trường đồng nhân dân tệ ở nước ngoài đã nở rộ ở London, Singapore và Đài Loan, và cũng có thể diễn ra tương tự ở các nước khác. Như Eswar Prasad và Lei Ye nhận định:

Những thay đổi có tính biểu tượng hơn là thực chất vào lúc này theo thời gian sẽ phát triển đến ngưỡng quan trọng và có khả năng khởi tạo chuyển đổi hệ thống tiền tệ toàn cầu. Những bước đi chính sách gần đây của chính phủ Trung Quốc cho thấy quyết tâm thực sự của nước này nhằm mở rộng vai trò toàn cầu của đồng nhân dân tệ.<sup>7</sup>

Đặc biệt, việc mở rộng nhanh chóng các yếu tố khác nhau của một thị trường đồng nhân dân tệ ở nước ngoài là dấu hiệu đáng khích lệ giúp nó có triển vọng tạo dựng được một chỗ đứng quan trọng trong giao dịch tài chính và thương mại ở khu vực châu Á.<sup>8</sup>

Tính đến tháng 8 năm 2013, đồng nhân dân tệ đứng thứ tám trong danh sách các đồng tiền được sử dụng cho các giao dịch quốc tế, chiếm 1,49%. Tỷ lệ này tăng lên từ con số 0,92% vào tháng 5 năm 2012 khi Trung Quốc giữ vị trí 13. Trong giai đoạn đó, giá trị giao dịch bằng đồng nhân dân tệ đã tăng hơn gấp đôi và vượt

---

<sup>6</sup> Paola Subacchi and Helena Huang, 'The Connecting Dots of China's Renminbi Strategy: London and Hong Kong', Chatham House Briefing Paper, September 2012, <http://www.chathamhouse.org/publications/papers/view/185765>.

<sup>7</sup> Eswar Prasad and Lei Ye, 'The Renminbi's Role in the Global Monetary System', Brookings Institution, tháng 2 năm 2012, trang 54, [http://www.brookings.edu/~media/research/files/reports/2012/2/renminbi%20monetary%20system%20prasad/02\\_renminbi\\_monetary\\_system\\_prasad.pdf](http://www.brookings.edu/~media/research/files/reports/2012/2/renminbi%20monetary%20system%20prasad/02_renminbi_monetary_system_prasad.pdf).

<sup>8</sup> Như trên.

mặt đồng krona của Thụy Điển, đồng won của Hàn Quốc và đồng rúp của Nga.<sup>9</sup> Hoàn toàn có lý do để cho rằng tỷ lệ này sẽ tăng lên khi mà việc sử dụng đồng nhân dân tệ để thực hiện các giao dịch xuất nhập khẩu được mở rộng song song với nền kinh tế Trung Quốc. Ngân hàng HSBC tin rằng đến năm 2015, 30% trong tổng thương mại của Trung Quốc và một nửa thương mại với các thị trường mới nổi sẽ được thực hiện bằng đồng nhân dân tệ. Tuy nhiên tiến hành giao thương bằng đồng nhân dân tệ chỉ là bước đi đầu đơn giản. Bước đi này không đòi hỏi phải có sự thay đổi cơ bản trong chính sách trong nước hoặc những biện pháp để khắc phục sự yếu kém trong hệ thống tài chính, điều mà theo nhiều người là trở ngại chính để đạt được vai trò quốc tế lớn hơn cho đồng nhân dân tệ.<sup>10</sup>

## **Tình thế tiến thoái lưỡng nan của Đảng Cộng Sản**

Thực hiện giai đoạn tiếp theo của việc quốc tế hóa đồng nhân dân tệ chắc chắn sẽ kéo theo một sự biến động chính sách. Thành công kinh tế của Trung Quốc đã được xây dựng dựa trên sự kiểm soát các yếu tố thị trường trong những khu vực quan trọng. Cạnh tranh tự do thống trị trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế chẳng hạn như bán lẻ. Nhưng lãi suất và tỷ giá hối đoái lại bị Đảng Cộng sản kiểm soát. Những ngân hàng quốc doanh được bảo hộ bởi sự kiểm soát vốn khỏi hậu quả của bất kỳ khoản cho vay xấu nào của Nhà nước dành cho các chính quyền địa phương và các công ty Nhà nước thống trị những ngành công nghiệp chiến lược. Tất cả điều này sẽ phải thay đổi nếu Trung Quốc muốn đồng nhân dân tệ để trở thành đồng tiền dự trữ thực sự. Trừ phi các ngân hàng trung ương nước ngoài và các nhà đầu tư tổ chức có thể chuyển tiền ra và vào Trung Quốc như mong, nếu không các tổ chức này sẽ không dùng đồng nhân dân tệ như là phương tiện tích lũy giá trị - khác với việc sử dụng nó làm loại tiền giao dịch. Điều đó đồng nghĩa với tỷ giá hối đoái và lãi suất linh hoạt và các ngân hàng phải đủ mạnh để điều khiển làn sóng các dòng vốn do thị trường thúc đẩy. Các nhà đầu tư quốc tế cũng sẽ yêu cầu một thị trường minh bạch, có thanh khoản đối với các loại chứng khoán nhà nước bằng đồng nhân dân tệ có chất lượng cao. Tuy nhiên, thị trường trái phiếu của Trung Quốc lại ít phát triển hơn hẳn hầu hết các thị trường mới nổi khác và hầu hết bị giữ cho đến ngày đáo hạn.

Việc thực hiện tất cả những cải cách cơ bản này kể cả nếu có được sự hỗ trợ

---

<sup>9</sup> Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication (SWIFT), Brussels, Press Release, 8 tháng 10 năm 2013, [http://www.swift.com/assets/swift\\_com/documents/products\\_services/RMB\\_tracker\\_September2013.pdf](http://www.swift.com/assets/swift_com/documents/products_services/RMB_tracker_September2013.pdf).

<sup>10</sup> Prasad and Ye, 'The Renminbi's Role in the Global Monetary System', trang 54; Kelly, 'China's Challenge to the International Monetary System', trang 6.

chính trị đầy đủ cũng sẽ mất nhiều năm. Tuy nhiên không có sự hỗ trợ chính trị nào. Ngoài ngân hàng trung ương, một thể chế khá yếu ở Trung Quốc, rất khó để xác định những nhóm lợi ích sẽ thu được ích lợi to lớn từ việc chấm dứt hiện trạng.<sup>11</sup> Từ năm 1993, chính phủ này đã tuyên bố mục tiêu tài khoản vốn được tự do chuyển đổi, nhưng việc kiểm soát dòng tiền không liên quan đến thương mại và đầu tư gần như vẫn là bắt buộc. Hơn nữa, khủng hoảng năm 1997 và 2008 là lời nhắc nhở hữu ích cho các nền kinh tế mới nổi về sự cần thiết phải cẩn thận trong việc mở cửa cho các dòng vốn toàn cầu. Từ năm 2005, Trung Quốc đã để cho đồng nhân dân tệ tăng lên 35% so với đồng đô la, tuy vậy nó vẫn tiếp tục tăng thêm nguồn dự trữ để giữ tỷ giá hối đoái ở mức thấp. Và lãi suất vẫn được quản lý chặt chẽ. Đây là những đòn bẩy của quyền lực kinh tế và chính phủ Trung Quốc sẽ không từ bỏ mà không suy nghĩ cẩn thận, vì làm như vậy có thể mở đường cho các lực lượng kinh tế, chính trị và xã hội vượt ra ngoài vòng kiểm soát của Đảng Cộng sản.<sup>12</sup>

Đảng Cộng sản đang ở trong tình trạng khó khăn bởi vì dù thế nào đi nữa, chẳng mấy chốc các lực lượng kinh tế có thể lấn át mô hình phát triển nặng về đầu tư của Trung Quốc. Thống đốc ngân hàng trung ương Chu Tiểu Xuyên đang thúc đẩy mở cửa nền kinh tế và thị trường bởi vì ông biết cải cách điều khẩn thiết. Nền kinh tế cần sự phân bổ vốn, cạnh tranh trong những lĩnh vực được bảo hộ và tái cân bằng tiêu dùng và dịch vụ theo quy luật thị trường.

Quốc tế hoá của đồng nhân dân tệ sẽ làm tăng khả năng cạnh tranh của các công ty tài chính Trung Quốc bằng cách đem lại cho những công ty này quyền tiếp cận các khối tài sản ở nước ngoài. Lĩnh vực tài chính phát triển mạnh sẽ hỗ trợ việc hoàn thành mục tiêu xây dựng Thượng Hải trở thành trung tâm tài chính toàn cầu. Tuy nhiên, dường như không có dấu hiệu nào chứng tỏ Đảng Cộng sản đã sẵn sàng mạo hiểm tạo ra sự thay đổi tài chính triệt để trừ khi tăng trưởng kinh tế đột ngột chậm lại, hoặc bất mãn về các vấn đề như bất bình đẳng, tham nhũng và ô nhiễm gia tăng nhanh chóng, và Đảng Cộng sản không còn lựa chọn nào khác.

Có được vai trò đồng tiền dự trữ là một điều có lợi. Vai trò này sẽ đem đến uy tín và quyền lực – là quyền đương nhiên của một đất nước với 5.000 năm lịch sử vốn đang giành lại vị trí là nền kinh tế lớn nhất thế giới, vị trí mà Trung Quốc đã nắm giữ cho đến khoảng năm 1820. Tàu sân bay Liêu Ninh (Liaoning) cũng là một công cụ quyền lực. Sự khác biệt chính là khi xây dựng một tàu sân bay Đảng Cộng sản không cần thiết phải mạo hiểm làm suy giảm quyền lực của mình. Ngược lại,

<sup>11</sup> Kroeber, 'China's Global Currency', trang 39.

<sup>12</sup> Prasad and Ye, 'The Renminbi's Role in the Global Monetary System', trang 15.

giống như chương trình không gian của Trung Quốc, các tàu sân bay là một niềm tự hào và củng cố vị thế của Đảng Cộng sản trong lòng nhân dân. Nhìn qua lăng kính này, Trung Quốc có thể đạt được những công cụ chính sách quyền lực ngay cả trước khi đồng nhân dân tệ lớn mạnh thành đồng tiền quốc tế chủ chốt và có ảnh hưởng chính trị.

Nhưng giả sử suy đoán này là sai và trong tương lai Đảng Cộng sản tiến bước dài trong cải cách thì sao. Việc bãi bỏ mức sàn lãi suất cho vay của ngân hàng vào tháng 7 năm 2013 đã gửi đi một tín hiệu quan trọng về kế hoạch tự do hóa, và khi thời gian trôi qua, khả năng một kế hoạch gỡ bỏ kiểm soát vốn đang được chuẩn bị trở nên chắc chắn hơn. Việc thành lập khu vực mậu dịch tự do ở Thượng Hải vào tháng 9 năm 2013 với các quy tắc tài chính và đầu tư được nới lỏng cũng là một dấu hiệu thay đổi khác. HSBC dự kiến trong vòng 5 năm tới đồng nhân dân tệ sẽ được hoàn toàn tự do chuyển đổi. Viện nghiên cứu của Bỉ Bruegel tin rằng, với sự năng động trong cải cách tiền tệ mà Trung Quốc đang thực hiện, trong vòng 15 năm đồng nhân dân tệ có thể trở thành đồng tiền thả nổi được củng cố bởi khả năng lưu động vốn khá hoàn chỉnh.<sup>13</sup>

Tuy nhiên, để đồng nhân dân tệ đạt đến vị trí ngang bằng với đồng đô la đòi hỏi không chỉ việc gỡ bỏ hoàn toàn kiểm soát tài chính. Trung Quốc vẫn sẽ phải nỗ lực rất nhiều để xây dựng lòng tin – điều cơ bản của sức mạnh tiền tệ - lòng tin vào thị trường, thể chế và chính sách của một quốc gia. Có một số điểm cần xem xét. Đầu tiên, ở châu Phi, thương mại, đầu tư và viện trợ của Trung Quốc đã thúc đẩy đáng kể tăng trưởng kinh tế của châu lục này. Tuy nhiên, Trung Quốc cũng đã gây phẫn nộ với cách thức kinh doanh thô bạo mang tư tưởng dĩ Hoa vi trung, châm ngòi cho sự bất bình về một thứ chủ nghĩa thực dân mới.

Thứ hai, ở châu Mỹ Latinh, các nhà công nghiệp ở Brazil và Argentina tỏ ra tức giận trước sự tràn ngập của hàng nhập khẩu Trung Quốc giá rẻ gây thiệt hại cho các ngành công nghiệp nội địa như giày dép. Lo ngại trước sự quan tâm của Trung Quốc trong việc mua các trang trại đậu nành, Brazil đã cấm các nhà đầu tư nước ngoài mua các thửa đất lớn.

Thứ ba, ở châu Á, Trung Quốc đã tỏ thái độ gây hấn với các nước láng giềng bằng lập trường dân tộc chủ nghĩa đối đầu đối với các quần đảo tranh chấp và bãi ngầm ở vùng biển Đông và biển Hoa Đông. Việc phát hành hộ chiếu với bản đồ thể hiện yêu sách lãnh thổ của Trung Quốc làm dấy lên các cuộc biểu tình ở một vài quốc gia. Việc Trung Quốc xây dựng một số đập trên sông Mekong khiến các quốc

---

<sup>13</sup> Angeloni et al., 'Global currencies for tomorrow', trang 59



gia ở hạ lưu hết sức lo sợ bị gián đoạn nguồn cung nước. Trung Quốc cũng đã khiêu khích Ấn Độ với việc đưa quân đội xâm nhập vào khu vực biên giới tranh chấp giữa hai nước.

Để biện minh cho điều này, Trung Quốc cho rằng nước này không có lịch sử tiến hành xâm lược kiểu đế quốc và khẳng định mục tiêu trở lại hòa bình của mình. Tuy nhiên, theo các học giả Xiaoli Chen và Yin-Wong Cheung việc xây dựng quân đội và tranh chấp lãnh thổ của Trung Quốc tạo sự nghi ngại khi nước này đang cố thuyết phục các nước tiến hành giao thương và tài chính bằng đồng nhân dân tệ.

Sự thuyết phục vượt ra khỏi lý luận kinh tế. Cân nhắc chính trị, đặc biệt là ở Đông Á, có thể đóng vai trò quan trọng trong việc lựa chọn đồng tiền quốc tế. Những di sản của chiến tranh, xâm chiếm, và chủ nghĩa cộng sản đã gây ra tâm lý phản kháng lại bá quyền khu vực.<sup>14</sup>

Tất nhiên Trung Quốc nhận thức được sự ngờ vực này. Một lý do quan trọng lý giải cho việc Bắc Kinh phớt lờ lời khuyên từ IMF và những tổ chức khác rằng nó nên phá giá đồng nhân dân tệ trong giai đoạn khủng hoảng tài chính 1997-1998 chính là để xây dựng niềm tin vào đồng tiền này và tạo dựng danh tiếng nhằm thúc đẩy ổn định vào những thời điểm hỗn loạn.<sup>15</sup> Hình ảnh của Trung Quốc đã bị hoen ố bởi sự kiện thảm sát Thiên An Môn năm 1989. Với việc Hồng Kông mới được trao trả lại cho Trung Quốc, Bắc Kinh có cơ hội giành được lòng tin bằng cách đảm bảo - như nước này đã hứa - rằng sự thịnh vượng của các thuộc địa cũ của Anh sẽ không bị đe dọa bởi việc đầu cơ tiền tệ. Điều này yêu cầu không được phá giá đồng nhân dân tệ.

Tuy nhiên, Trung Quốc có thể đối mặt với vài vấn đề, và đây là lập luận được trình bày thuyết phục bởi nhà khoa học chính trị Edward Luttwak. Ông khiển trách Bắc Kinh phô bày "hội chứng tự kỷ nước lớn" (superpower autism) và logic chiến lược chỉ ra rằng sự lớn mạnh đồng thời trên các mặt trận kinh tế, chính trị và quân sự của Trung Quốc sẽ không tránh khỏi gặp phải sự phản kháng từ các phương tiện địa kinh tế vì về cơ bản nó đe dọa chính sự độc lập của các nước láng giềng. Một "Trung Quốc độc tài, ngày càng tự tin bởi sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng" cũng thúc đẩy một số nước châu Á nỗ lực hình thành các mối quan hệ ngoại giao và quân sự mới trong "một tập hợp các quốc gia bị đe dọa" để chống lại sức ép của Bắc Kinh. Luttwak, người cho rằng Trung Quốc đang trải qua "Hội chứng suy giảm chiến lược phải mắc" ('Acquired Strategy Deficiency Syndrome'), đã so sánh liên

<sup>14</sup> Xiaoli Chen and Yin-Wong Cheung, 'Renminbi Going Global', tháng 2 năm 2011, trang 20, <http://economics.ucsc.edu/research/downloads/renminbigoining-global.pdf>.

<sup>15</sup> Kelly, 'China's Challenge to the International Monetary System', trang 22.

minh này với liên minh mà Anh và Pháp cố gắng xây dựng để chống lại chủ nghĩa bành trướng thời kỳ hậu 1890 của Đức như sau:

Khi sức mạnh của một Cường quốc đang trỗi dậy tiếp tục gia tăng, các nước láng giềng hữu nghị sẽ trở nên thận trọng, đồng minh trở thành trung lập, những nước trước đây trung lập trở thành kẻ thù, và những kẻ thù cũ và mới buộc phải vượt qua sự khác biệt để hợp sức chống lại sự trỗi dậy quá nhanh của Cường quốc kia.<sup>16</sup>

Rõ ràng khi nhìn lại lịch sử thì chiến lược của Đức, giống như của Trung Quốc ngày nay, chắc chắn sẽ thất bại; chỉ có một lập trường ngoại giao ôn hòa và chính sách quân sự không đe dọa mới có thể đã giúp ích cho Đức, thúc đẩy sự trỗi dậy hòa bình của nước này lên tầm cao mới của phồn thịnh văn hóa. Một dấu hiệu tích cực cho sự thành công quá mức của Trung Quốc là Luttwak cho rằng sẽ không có kết cục xung đột vũ trang, hủy diệt và thất bại như năm 1914 khi nước Đức quá thành công. Với sự hiện diện của vũ khí hạt nhân, chiến tranh là không thể: “Khởi mào chiến tranh cũng đồng nghĩa Trung Quốc tự chuốc lấy thất bại về mình khi mà các nước lớn và nhỏ rõ ràng sẽ liên kết lại để kiềm hãm sức mạnh trong tương lai của nước này.”<sup>17</sup>

Luttwak tin tưởng rằng cuối cùng Trung Quốc sẽ không “phá vỡ sự cân bằng chính trị thế giới” vì khi phát triển cả về mặt kinh tế và văn hóa, chính người Trung Quốc sẽ điều chỉnh hành vi của mình. Mặc dù vậy, trong thời gian này, một cuộc đấu tranh địa kinh tế liên quan đến các rào cản thương mại và đầu tư, nghiêm cấm chuyển giao công nghệ trên diện rộng hơn và thậm chí hạn chế xuất khẩu nguyên liệu thô sang Trung Quốc là không thể tránh khỏi:

Một lực lượng có thể làm suy giảm tâm lý chống Trung Quốc là mạng lưới dày đặc các hiệp định thương mại tự do ở châu Á của nước này và ảnh hưởng của các mạng lưới cộng đồng người Hoa không chính thức. Theo đó, các mạng lưới này sẽ hỗ trợ lẫn nhau nhằm củng cố vị trí của đồng nhân dân tộc với tư cách là một đồng tiền khu vực đáng tin cậy.<sup>18</sup>

Xét theo góc độ đó, có thể lập luận rằng việc chuyển đổi đồng nhân dân tộc thành đồng tiền quốc tế đồng nghĩa với việc thúc đẩy lợi ích chính trị và kinh tế của Trung

---

<sup>16</sup> Edward N. Luttwak, *The Rise of China vs. the Logic of Strategy* (Cambridge, MA: Harvard University Press, 2012), trang 67.

<sup>17</sup> *Như trên.*, trang 244.

<sup>18</sup> Yung Chul Park and Chi-Young Song, ‘RMB Internationalization: Prospects and Implications for Economic Integration in East Asia’, Asia Europe Economic Forum, October 2010, p. 3, [http://www.bruegel.org/fileadmin/bruegel\\_files/Research\\_contributions/AEEF\\_contributions/G20\\_Completing\\_the\\_agenda/RoundTable\\_YC\\_Park.pdf](http://www.bruegel.org/fileadmin/bruegel_files/Research_contributions/AEEF_contributions/G20_Completing_the_agenda/RoundTable_YC_Park.pdf).

Quốc ở Đông Nam Á – mà theo Trung Quốc là khu vực ảnh hưởng chính đáng của nước này. Điều này đến lượt nó có thể dẫn đến việc hình thành một khối đồng nhân dân tộc bao gồm mười thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) cùng với Trung Quốc, Hồng Kông và có thể cả Đài Loan - điều mà Nhật Bản và Hàn Quốc, xét về lợi ích kinh tế của hai nước này ở ASEAN, sẽ thấy mang tính chất “gây chia rẽ”.<sup>19</sup> Thái độ đối lập từ hai đồng minh của Mỹ đối với tham vọng lãnh đạo khu vực tiền tệ Châu Á của Trung Quốc chắc chắn là sẽ gây khó khăn cho giới lãnh đạo Bắc Kinh, những người cũng nhận thức được rằng việc Mỹ chuyển trọng tâm chiến lược sang châu Á là nhằm kiềm hãm Trung Quốc. Quyết định loại Trung Quốc ra khỏi các cuộc đàm phán thương mại xuyên Thái Bình Dương do Mỹ lãnh đạo dường như đã nói lên mục đích đó. Vì vậy, Tổng thống Mỹ Barack Obama cũng đã chọn Myanmar - quốc gia chịu nhiều ảnh hưởng của Trung Quốc - cho chuyến công du nước ngoài đầu tiên của ông sau khi tái đắc cử.

## Vấn đề lòng tin

Trung Quốc đang phải trả giá cho sự thiếu minh bạch – đặc tính rất dễ nhận thấy của một đảng cầm quyền còn mang nặng chủ nghĩa Lênin. Sự thiếu rõ ràng này là nguyên nhân dẫn đến sự nghi ngờ động cơ của Trung Quốc, điều mà các công ty thiết bị viễn thông và khai thác tài nguyên thiên nhiên của nước này đã nhiều lần nhận thấy trong hoạt động kinh doanh ở nước ngoài. Việc một doanh nhân Trung Quốc giàu có mua được khu đất ở Iceland, được biết là để xây dựng một khách sạn và sân golf cao cấp, đã thu hút suy đoán rằng ông này chỉ là bức bình phong phục vụ cho mưu đồ bất chính của nhà nước.<sup>20</sup>

Một đồng tiền mạnh được xây dựng trên cơ sở lòng tin vào quốc gia phát hành – tức là uy tín tín dụng của quốc gia đó. Và Trung Quốc dần nhận ra rằng niềm tin và uy tín không thể chỉ dựa vào GDP. Khi xem xét việc thiết lập những tiêu chí cho đồng nhân dân tộc với tư cách là một phương tiện dự trữ quốc tế, việc Trung Quốc nằm dưới sự kiểm soát của Đảng Cộng sản vốn không cho phép bất kỳ sự chống đối nào có khả năng sẽ hạn chế triển vọng của đồng tiền này trong việc đóng vai trò tương xứng với tầm quan trọng của nền kinh tế Trung Quốc.<sup>21</sup> Cụ thể hơn, một số bắt đầu đặt ra câu hỏi liệu một Trung Quốc chuyên chế như vậy có bao giờ

---

<sup>19</sup> *Như trên*, trang 29.

<sup>20</sup> Andrew Higgins, 'Teeing Off at Edge of the Arctic? A Chinese Plan Baffles Iceland', *New York Times*, 23 Tháng 3 năm 2013.

<sup>21</sup> Wendy Dobson and Paul R. Masson, 'Will the Renminbi Become a World Currency?', *China Economic Review*, vol. 20, số 1, March 2009, trang 124–35.

có thể đạt được lòng tin thị trường mà một quốc gia phát hành đồng tiền dự trữ cần phải có.<sup>22</sup>

Như Barry Eichengreen lập luận, Trung Quốc không có những hệ thống chính trị và bầu cử mang tính cạnh tranh nhằm hạn chế sự chuyên quyền trong bộ máy hành pháp như ở Mỹ và Anh. Dân chủ có vai trò quan trọng đối với vị thế đồng tiền quốc tế bởi những chính phủ dân cử là những chính phủ có khả năng tốt nhất để đưa ra những cam kết đáng tin cậy nhằm phát triển thị trường tài chính vững vàng, có tính thanh khoản và tôn trọng quyền của chủ nợ. Như Eichengreen kết luận:

Điều này không có nghĩa là Trung Quốc phải trải qua Mùa xuân dân chủ trước khi đồng nhân dân tệ trở thành một đồng tiền quốc tế và dự trữ hàng đầu. Nhưng cũng thấy rằng để đạt được những mục tiêu tiền tệ của mình Trung Quốc sẽ phải tăng cường hơn nữa quyền lực của Quốc hội và xây dựng một bộ máy hành chính minh bạch hơn vận hành dựa trên pháp luật.<sup>23</sup>

Yi Gang, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Trung Quốc (PBOC), phản biện rằng sự ổn định chính trị và tính có thể dự đoán mà Đảng Cộng sản mang lại là điều tích cực cho sự tin tưởng vào đồng nhân dân tệ. Yi cũng thừa nhận, nhưng một đất nước cũng cần sức mạnh quân sự và “sức mạnh văn hóa” để thu hút con người và tiền bạc”.<sup>24</sup>

Điều này liên quan đến những câu hỏi rộng hơn về quyền lực mềm của Trung Quốc. Theo một nhà bình luận châu Âu, sự mất lòng tin vào Bắc Kinh đã cản trở Trung Quốc trong nỗ lực không ngừng nghỉ “nhằm giới thiệu đến thế giới các giá trị quốc gia, lý tưởng và chất lượng cuộc sống mà những quốc gia khác có thể ủng hộ và khao khát theo đuổi”.<sup>25</sup> Lập luận này là sự khiêu khích đối với Bắc Kinh. Một học giả hàng đầu Trung Quốc, Yao Yang, khẳng định rằng nếu phương Tây đòi hỏi một sự thay đổi chính trị và xã hội hoàn toàn ở Trung Quốc trước khi đối xử bình đẳng với nước này, thì đó sẽ là một “nguồn căng thẳng chủ yếu” trong những năm tới.<sup>26</sup> Tuy nhiên, trang tuần báo uy tín của Trung Quốc *Caixin* thừa nhận rằng Trung Quốc cần phải tăng “sự hấp dẫn về mặt đạo đức” đối với các nước láng giềng

---

<sup>22</sup> Kelly, ‘China’s Challenge to the International Monetary System’, tr.23; Cohen, ‘The Yuan Tomorrow?

Evaluating China’s Currency Internationalization Strategy’,tr. 9; Masahiro Kawai and Shinji Takagi, ‘The Renminbi as a Key International Currency? Lessons from the Japanese Experience’, bài viết trình bày tại Diễn đàn Kinh tế Á Âu, Paris, 10–11 tháng 1 năm 2011, tr. 6.

<sup>23</sup> Eichengreen, ‘The Renminbi Challenge’, *Project Syndicate*, 9 tháng 10 năm 2012, <http://www.projectsyndicate.org/commentary/can-china-have-an-internationalreserve-currency-by-barry-eichengreen#hhieTSc2jk1PsR35.99>.

<sup>24</sup> Keiko Yoshioka, ‘Yi Gang: Japan,China stand to gain strategic benefits from bilateral currency cooperation’, *The Asahi Shimbun*, 21 tháng 8 năm 2012.

<sup>25</sup> De Jonquieres, ‘Is Power Really Shifting to China?’, tr. 11.

<sup>26</sup> Yao Yang, ‘America’s pivot to Asia will provoke China’, *Financial Times*, 12 tháng 2 năm 2013.

và “làm nhiều hơn nữa để xua tan những nghi ngờ và lo lắng của họ”.<sup>27</sup>

Có khả năng, đồng nhân dân tệ sẽ là trung tâm của quyền lực mềm Trung Quốc và khái niệm không rõ ràng về “Giấc mơ Trung Hoa” của Chủ tịch nước Tập Cận Bình. Như nhà kinh tế học người Áo Joseph Schumpeter nhận định, văn hóa và đồng tiền của một quốc gia là hai mặt của cùng một vấn đề.

---

## GIỚI THIỆU DỰ ÁN NGHIENCUUQUOCTE.NET

---

### Mục đích

*Nghiencuuquocte.net* là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

### Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

### Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Các bài dịch học thuật của Dự án được đăng tại chuyên mục [Biên dịch](#). Danh mục rút gọn của các bài dịch này được đăng trên trang [Mục lục](#).

Từ tháng 6/2014, Dự án còn xuất bản chuyên mục [Bình luận](#) để đăng các bài bình luận tiêu biểu của các tác giả Việt Nam hoặc dịch từ các nguồn tiếng Anh uy tín về các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại Việt Nam. Ngoài ra, Dự án cũng ra mắt chuyên mục [Ấn phẩm](#) để chia sẻ các bài viết nghiên cứu về quan hệ quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng Anh với sự cho phép của các tác giả liên quan.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, [nghiencuuquocte@gmail.com](mailto:nghiencuuquocte@gmail.com)

---

<sup>27</sup> Defining the Chinese Dream', *Caixin*, 30 January 2013, <http://english.caixin.com/2013-0130/100487911.html?p2>

